TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐL** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2023/HS-ST
Ngày: 31 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐL, TỈNH BT

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Tâm

Ông Nguyễn Đức Binh

- Thư ký phiên tòa: ông Bùi Chí Bảo là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh BT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL, tỉnh BT tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát Viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện ĐL, tỉnh BT xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HS, ngày 30/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023.

Vụ án được diễn ra tại điểm cầu trụ sở TAND huyện ĐL, tỉnh BT (điểm cầu trung tâm) và điểm cầu tại nhà tạm giữ- Công an huyện ĐL (điểm cầu thành phần).

Đối với các bị cáo:

1. HVĐ, sinh năm: 1984

Nơi cư trú: thôn 10, xã Đức Tín, huyện ĐL, tỉnh BT

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 03/12; Cha: HVS, sinh năm 1957; Mẹ: LTLD, sinh năm 1955, hiện trú tại thành phố TĐ, thành phố HCM.

Gia đình có 05 anh, em, HVĐ là con thứ bốn trong gia đình.

Vợ: ĐTTT (ly hôn), có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự, tiền án: Chưa

Bị cáo bị bắt ngày 01/4/2023, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện ĐL. (Có mặt tại điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện ĐL)

2. NKY, sinh năm: 2000

Nơi cư trú: ấp TL, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: NTT, sinh năm 1970; Mẹ: ĐTS, sinh năm: 1974, hiện trú tại ấp TL, xã Thạnh Đông, huyện TH, tỉnh KG.Gia đình có 02 anh, em, NKY là con thứ hai trong gia đình; Chồng, con: Chưa

Tiền sự, tiền án: Chưa

Bị cáo bị bắt ngày 01/4/2023, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện ĐL. (Có mặt tại điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện ĐL).

Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện ĐL thành phần:

Người tiến hành tố tụng: ông Nguyễn Thanh Sang- Thư ký TAND huyện ĐL

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 15 phút, ngày 01/4/2023, Công an xã ĐH tổ chức lực lượng tuần tra đảm bảo ANTT trên địa bàn thì phát hiện tại quán Karaoke Lúa thuộc tổ 5, thôn 1, xã ĐH, huyện ĐL có biểu hiện vi phạm. Công an xã ĐH đi vào trong quán thì phát hiện tại phòng hát thứ nhất có HVĐ, sinh năm: 1984, trú tại tổ 2, thôn 10, xã Đức Tín, huyện ĐL và NKY, sinh năm: 2000, trú tại ấp TL, xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, trên bàn trong phòng có 01 đĩa màu trắng bằng sứ có đường kính 20cm, bên trên đĩa sứ có 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng số sêri WV1278860, bên trên tờ tiền 5000 đồng có chứa chất tinh thể màu trắng, 01 thẻ sim Viettel màu đỏ có kích thước 08cm x 05cm, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn lại thành ống hút dài 14cm. HVĐ, NKY khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trên tờ tiền 5000 đồng là ma túy dạng khay. Công an xã ĐH tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các tang vật và đưa 02 đối tượng về trụ sở để làm việc.

Qua điều tra: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 31/3/2023, NKY, cùng bạn trai tên Nguyễn V, sinh năm: 2002, trú tại xã ĐH, huyện ĐL và 02 người bạn của V (không rõ nhân thân) hát karaoke tại phòng thứ nhất của quán Karaoke Lúa thuộc thôn 1, xã ĐH, huyện ĐL. Sau khi hát được khoảng 60 phút thì 02 người bạn của V ra về, trong phòng chỉ còn Y và V, lúc này Y muốn sử dụng ma túy nên đi ra quán nhờ HVĐ mua thiếu cho Y 02 "chấm" ma túy dạng khay với giá 1.200.000 đồng thì Đ đồng ý. HVĐ điện thoại gọi điện qua ứng dụng Zalo tên là "Thanh Cảm" (không rõ nhân thân lai lịch) để mua thiếu 02 "chấm" ma túy dạng khay và nói mang đến

quán Karaoke Lúa giao cho Đ. Sau khi nhờ Đ mua dùm ma túy thì Y vào quầy lễ tân lấy 01 cái đĩa sứ màu trắng ở quán mang vào phòng Karaoke và lấy 01 thẻ sim điện thoại có sẵn trong phòng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút thì V ra về, lúc này chỉ có một mình NKY ở trong phòng, trong lúc chờ Đ mang ma túy đến Y lấy một tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn để tạo thành ống hút ngồi đợi Đ đem ma túy đến. Sau khi HVĐ mua được ma túy thì đem vào đưa cho Y. Y nhờ Đ nấu giùm ma túy. HVĐ lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng trong người, đổ ma túy trên tờ tiền 5.000 đồng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. HVĐ, NKY chưa sử dụng ma túy. Tại Cơ quan Công an, HVĐ và NKY đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản Kết luận giám định số 400/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BT kết luận: phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Phạm Khắc S, HVĐ, NKY, Phạm Ngọc T, Thạch Nguyễn Văn A và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã ĐH, huyện ĐL. Trong phong bì có 01 gói nylon, một đầu có khóa kéo viền đỏ, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi giám định: mẫu M có khối lượng 1,3476 gam, là Ketamine.

Về nguồn gốc ma túy cơ quan công an thu giữ thì HVĐ khai nhận bịch ma túy trên do HVĐ mua của 01 người thanh niên tên Cảm (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cư trú) ngoài ra không có thông tin gì thêm và cũng không còn nguồn tài liệu khác nên cơ quan CSĐT Công an huyện ĐL chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐL sẽ tiếp tục điều tra xác minh và xử lý hành vi của đối tượng này sau.

Tại thời điểm bắt quả tang, HVĐ, NKY chưa sử dụng ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐL không khởi tố HVĐ, NKY về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Vật chứng:

- 01 gói nylon, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 1,2977 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 400, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh BT.

- 01 đĩa màu trắng bằng sứ có đường kính 20cm; 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng màu xanh số sêri WV1278860; 01 thẻ sim Viettel màu đỏ có kích thước 08cm x 05cm; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn lại thành ống hút dài 14cm.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSĐL-HS ngày 28/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL truy tố HVĐ, Lê Kim Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo:

-HVĐ mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

- NKY mức án từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về vật chứng:

-Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói nylon, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 1,2977 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 400, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh BT.

+ 01 đĩa màu trắng bằng sứ có đường kính 20cm; 01 thẻ sim Viettel màu đỏ có kích thước 08cm x 05cm;

-Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng màu xanh số sêri WV1278860; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn lại thành ống hút dài 14cm**.**

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xét xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, kết luận giám định, bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 00 giờ 15 phút, ngày 01/4/2023, Công an xã ĐH bắt quả tang HVĐ và NKY tàng trữ 1,3476 gam Ketamine tại phòng hát thứ nhất thuộc quán karaoke Lúa thuộc tổ 5, thôn 1, xã ĐH, huyện ĐL để sử dụng.

Hành vi tàng trữ phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy trong thanh thiếu niên, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm. Bản thân các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân gieo rắc hiểm họa cho cộng đồng vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc nhưng đã bất chấp tất cả. Điều đó, chứng tỏ các bị cáo là những người coi thường pháp luật.

Hành vi nêu trên của các bị cáo HVĐ, NKY đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017. Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSĐL-HS ngày 28/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL đã truy tố HVĐ, NKY với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, góp phần làm xấu hơn tình hình tội phạm về ma túy đang diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện ĐL. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội cũng như để bị cáo có đủ thời gian cai nghiện.

- Đối với bị cáo HVĐ:

+Tiền sự, Tiền án: không.

+Xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

+Tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

-Đối với bị Cáo NKY:

+Tiền sự, Tiền án: không.

+Xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

+Tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo phạm tội lần đầu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, ngoài hình phạt chính cần phạt các bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói nylon, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 1,2977 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 400, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh BT.

+ 01 đĩa màu trắng bằng sứ có đường kính 20cm; 01 thẻ sim Viettel màu đỏ có kích thước 08cm x 05cm;

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng màu xanh số sêri WV1278860; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn lại thành ống hút dài 14cm**.**

[5] Đối với đối tượng tên "Thanh Cảm" theo lời khai của bị cáo HVĐ thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐL đã tiến hành xác minh nhưng không có kết quả và nhân thân lai lịch của các đối tượng, nên không truy tố là phù hợp.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện ĐL, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí HSST: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 332, 333 của bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

1. Tuyên bố: Bị cáo HVĐ; NKY phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo:

- HVĐ **01** (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 01/4/2023.

- NKY **01** (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 01/4/2023.

2. Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói nylon, một đầu có khóa kéo viền đỏ cùng 1,2977 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 400, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh BT.

+ 01 đĩa màu trắng bằng sứ có đường kính 20cm; 01 thẻ sim Viettel màu đỏ có kích thước 08cm x 05cm;

-Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng màu xanh số sêri WV1278860; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn tròn lại thành ống hút dài 14cm**.**

3.Về án phí HSST: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/7/2023, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh BT;
- VKSND, Công an huyện ĐL;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp BT;
- Chi cục THADS huyện ĐL ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn Phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Xuân Thuận